

QUYẾT ĐỊNH

Quy định các giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 của hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; khoản 2 Điều 57 Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Chương XII Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 137 Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ khoản 2 Điều 1 Luật số 43/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 302/TTr-STNMT ngày 09 tháng 9 năm 2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chi tiết điểm n khoản 1 Điều 137 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 năm 2024 về các giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 của hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng

a) Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang khi thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đăng ký đất đai.

b) Cơ quan Nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đăng ký đất đai.

Điều 2. Giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 của hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 137 Luật Đất đai 2024, gồm:

1. Hồ sơ nhà đất do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp cho hộ gia đình, cá nhân.
2. Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và sử dụng đất do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp tại khu vực đô thị.

Điều 3. Xử lý chuyển tiếp

Hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này đã được tiếp nhận hồ sơ hợp lệ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất từ ngày 01 tháng 8 năm 2024 đến ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì xác định giấy tờ khác về quyền sử dụng đất thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai; cơ quan, đơn vị và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ
 - Bộ Tài nguyên và Môi trường
 - Thường trực Tỉnh ủy
 - Thường trực HĐND tỉnh
 - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh
 - Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Các PCT UBND tỉnh;
 - Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
 - Vụ Pháp chế Bộ Tài nguyên và Môi trường;
 - UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
 - Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
 - Tòa án nhân dân tỉnh;
 - Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
 - Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
 - Thường trực Huyện ủy, Thành ủy;
 - HĐND, UBND huyện, thành phố;
 - Như Điều 6;
 - Báo Tuyên Quang;
 - Đài PTTH tỉnh;
 - Cổng thông tin điện tử tỉnh
 - Cơ sở dữ liệu VBQPPL tỉnh
 - Công báo tỉnh
 - Phó CVP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, KT, (Chính).
- (báo cáo);
- (đăng tải);

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Tuấn

